

NGHỀ MÀNH Ở CÙ LAO CHÀM - HỘI AN

*“Ung anh nghề biển là quê
Lên ga nổ máy chán hê bạc tiền”*

*“Em ơi hãy lấy nhà mình
Lên ga xuống lái chán hê bạc tiền”*

Đây là những câu đối đáp nói về sự giàu có của những hộ làm nghề mành ở Cù Lao Chàm trước đây.

Theo những hộ làm nghề mành hiện nay cho biết, nghề mành đã có từ lâu ở Cù Lao Chàm nhưng không biết chính xác thời gian ra đời của nghề mành. Có ý kiến cho rằng, truyền thống của nghề mành là của ngư dân Kim Bồng, xã Cẩm Kim, sau này Cù Lao Chàm mới phát triển nghề này. Hiện ở Hòn Dài còn một lăng thờ do dân Kim Bồng làm nghề mành ở vùng biển Cù Lao Chàm xây dựng để thờ.

Đa số quê gốc của những hộ làm mành hiện nay ở Cù Lao Chàm là từ trong đất liền, cha mẹ của họ đã ra Cù Lao Chàm sinh sống vào khoảng từ năm 1960. Theo ông Trần Nền (*sinh năm 1951*) - người lớn tuổi nhất hiện còn làm nghề mành ở Cù Lao Chàm cho biết, ông quê gốc ở Duy Hải - Duy Xuyên, ông theo cha mẹ ra Cù Lao Chàm năm 1965, từ trong quê, cha ông đã làm nghề mành, nghề lưới sưa và khi ra Cù Lao Chàm sinh sống thì gia đình ông vẫn làm 2 nghề này. Thời điểm đó ở Cù Lao Chàm có khoảng 32 hộ làm nghề mành và có 5 - 6 ghe mành. Đến khoảng năm 1980 nghề mành

phát triển mạnh nhất, có gần 30 ghe mành hoạt động.

Trước tiên, ở Cù Lao Chàm làm nghề mành gai (*lưới làm bằng cây gai - chắp bả quay tơ thành giàn lưới mành*), sau đó chuyển qua mành chà (*mành chót*), rồi đến mành đèn (*đèn măng xông*). Đến khoảng năm 1978, mành điện (*dùng tiếp điện*) xuất hiện. Mành điện có nhiều loại mành điện, tên gọi liên quan tới từng loại cá đánh bắt, như mành cơm (*đánh cá cơm*), mành mực (*đánh mực*), mành bò (*đánh cá bò*). Nghề mành có phân biệt mành đôi và mành chiếc phụ thuộc vào số lượng ghe cùng hoạt động, mành đôi là có hai chiếc ghe mành cùng hoạt động, mành chiếc là có một chiếc ghe mành. Từ khi mành điện xuất hiện, nghề mành ở Cù Lao Chàm đánh bắt rất có hiệu quả, tuy nhiên khoảng 10 năm sau sản lượng đánh bắt của nghề mành ít lại và đến khoảng năm 1999, mành đôi không còn hoạt động nữa và chỉ còn mành chiếc, cho đến hiện nay ở Cù Lao Chàm chỉ còn khoảng 3 - 4 ghe mành chiếc còn hoạt động, tuy nhiên mức độ hoạt động không còn thường xuyên.

Quy trình hoạt động của nghề mành trải qua nhiều công việc tương đối vất vả, người làm nghề phải có kinh nghiệm, có sức khỏe. Đối với mành đôi và mành chiếc có sự khác nhau trong quy trình thực hiện, mành đôi vì có 02 ghe cùng hoạt động nên cần khoảng 12 người làm, còn mành chiếc chỉ cần 6 - 7 người làm.

Đối với mành chiếc, thời gian hoạt động từ tháng 11 đến tháng 3

năm sau. Bắt đầu từ tháng 10, ngư dân làm nghề lo sửa soạn điện đài, lưới mảnh, ghe mảnh... Quy trình hoạt động của mảnh chiếc là chạy ghe ra địa điểm đánh bắt → neo ghe → thả bè điện xuống nước và nổ điện cho sáng → để khoảng 3 giờ đồng hồ → thả nghề (*thả giàn mảnh*) → đưa điện vào giàn mảnh → kéo mảnh lên → lấy vớt xúc cá. Sau đó, hoạt động này lặp lại ở một vị trí khác (*cách 100m - 200m*) hoặc vị trí cũ nếu như nhận thấy chỗ đó vẫn còn mực, cá. Một đêm đánh khoảng 2 → 3 mẻ như vậy, nếu nhiều thì đánh 4 mẻ lưới.

Để hoạt động nghề này thì cần những công cụ, phương tiện của nghề (*đối với mảnh chiếc*): 01 ghe (30m), 01 máy điện (15CV) - máy ghe, 02 thùng chai (5m), 40 - 50 tiếp điện 1,2m, đèn báo hiệu (bóng đèn đỏ, để báo hiệu cho bạn rồi biết ra mua cá), giàn mảnh (50m), 02 vớt, 15 - 20 rổ đựng cá, ghim, nhợ (*dùng để vá lưới*), máy tầm ngư, radio, bộ đàm... Nghề mảnh là một trong những nghề đánh bắt hải sản đòi hỏi tương đối nhiều nhân lực, không thể làm riêng lẻ hộ gia đình được. Thời gian làm nghề mảnh điện hiện nay vào khoảng từ 5h chiều đến 6h sáng hôm sau. Nghề mảnh điện đánh bắt được nhiều loại cá: cá cơm (*nhều nhắt*), cá nục, cá kình, cá đồ lằn, cá ngừ, cá má, cá sòng, cá trích, cá trác, cá chim đen, cá chim trắng, cá hổ, cá rựa, cá xước, cá ngừ; Đối với mảnh mực thì đánh bắt mực là chủ yếu; Mảnh bò thì bắt cá bò, cá sòng... chủ yếu là cá lớn, đánh bắt ở khu vực xa (*sau Lao*).

Trước đây, khi nghề mảnh phát triển thì nghề này đã hình thành vạn nghề mảnh khoảng gần 20 người, hàng năm cùng vạn vào ngày 4/4 và 2/8.1 tại làng Ông Ngư - Bãi Làng. Vạn mảnh gồm có 3 tổ (*mỗi tổ khoảng 10 ghe*), mỗi năm mỗi tổ thay phiên nhau để lo cúng vạn. Trong vạn có bầu chánh vạn, 02 phó chánh vạn, thư ký và thủ quỹ. Cùng với sự suy giảm của nghề mảnh, từ năm 2005 vạn nghề đã không còn hoạt động nữa.

Hiện ở Cù Lao Chàm còn 03 hộ làm nghề mảnh điện (*chưa khảo sát ở Bãi Hương*). Hiện nay, các hộ này chủ yếu làm mảnh mực và mảnh bò. Nhìn chung, so với trước đây, khoảng những năm 80 thế kỷ XX, ở Cù Lao Chàm có khoảng gần 30 ghe mảnh hoạt động nhưng hiện nay chỉ còn 03 ghe, như vậy nghề mảnh ở Cù Lao Chàm đã giảm đi đáng kể và gần như không còn hoạt động. Hiện những hộ còn đang hoạt động nhưng mức độ không còn thường xuyên như trước vì đa số những hộ này ngoài làm nghề mảnh còn làm nghề lưới, nghề câu... Theo những hộ làm nghề, mức thu nhập của nghề mảnh



hiện nay cũng rất thấp hơn so với trước và không ổn định, vì do chi phí cao (*tốn dầu, tốn điện...*) nhưng sản lượng đánh bắt không nhiều.

Mặc dù nghề đánh bắt thủy hải sản ở Cù Lao Chàm nói chung, nghề mảnh điện nói riêng đã có sự tiến triển trong công nghệ, thiết bị, tuy nhiên ít nhiều vẫn còn mang tính thủ công, nhỏ lẻ, vì thế lợi nhuận đem lại cho ngư dân không cao. Theo ý kiến của người dân địa phương, sản lượng khai thác hiện nay giảm nhiều so với trước, do nhiều nguyên nhân như phạm vi đánh bắt, môi trường, phương tiện,... Bên cạnh đó, sản lượng thu nhập ít cũng có một nguyên nhân tác động rất lớn mà theo đa số ngư dân cho rằng đó là do một số tàu thuyền ở các khu vực lân cận như tàu Quảng Ngãi, Tam Kỳ,... vào ngư trường xung quanh đảo Cù Lao Chàm dùng những động cơ, máy móc, thiết bị hiện đại, có công suất lớn để đánh bắt cá, dẫn đến sản lượng và chất lượng cá ngày càng giảm. Hơn nữa, nghề mảnh là một nghề thủ công, cần nhiều người làm nhưng hiện ở Cù Lao Chàm thiếu nhân lực, hiện tại để kêu bạn đi mảnh rất khó. Vì đa số hộ có điều kiện đều sắm ghe nhỏ để làm nghề riêng lẻ hoặc do sự chuyển đổi cơ cấu nghề...

Từ trong hoạt động nghề nghiệp nói chung thì hầu như ai cũng có kinh nghiệm trong nghề của mình, vì thế đôi với nghề mảnh cũng vậy. Qua quá trình hoạt động, những ngư dân đã đúc kết được nhiều kinh nghiệm như kinh nghiệm đi biển, đoán xem thời tiết khi nào trời êm, khi nào có gió, đoán nơi nào/lúc nào cá nhiều, cá ít, từ tháng 6 → 8 cá xuống (*đánh ở khu vực Bãi Bắc đi*

lên), tháng 2 → 5 cá lên từ Bãi Hương → Bãi Bìm → hòn Mỏ → hòn Dài...

Đồng thời, trong quá trình lao động, những người hành nghề cũng có nhiều kiêng cử. Đầu mùa phải có cúng ở cội sào (*chỗ neo ghe*), sau đó chạy ghe ra chỗ hay đánh bắt, thả điện lên khi chuẩn bị thả giàn mảnh xuống thì có cúng thêm một lần nữa. Đến mùng 10/8.1 cũng mần mùa tại nhà, cúng ở ghe và hàng năm có tham gia cúng tại lăng Ông Ngự theo hai lệ xuân thu nhị kỳ. Đồng thời, khi đi làm nghề người ta cũng có kiêng cử, chẳng hạn như khi đi mở hàng không để ghe nào chạy ngang qua trước mũi, vì quan niệm như vậy là hót hết lộc của mình...

Cù Lao Chàm với vị thế là vùng đảo, cùng với nguồn tài nguyên rừng và biển phong phú nên từ thời Tiền Sơ sử đã có con người sinh sống. Tại đây, bên cạnh nông nghiệp, lâm nghiệp thì ngư nghiệp là sinh kế chính của người dân địa phương. Vì thế, đánh bắt thủy hải sản là nghề có truyền thống lâu đời, gắn liền với đời sống của cư dân xã đảo từ bao đời nay, trong đó nghề mảnh là một trong những nghề đã góp phần làm phong phú, đa dạng nhóm nghề đánh bắt hải sản ở Cù Lao Chàm. Với những phương thức đánh bắt, kinh nghiệm, kiêng cử cùng với những tục lệ, tín ngưỡng trong hoạt động của nghề mảnh đã góp phần làm nên một đặc trưng văn hóa biển đảo của Cù Lao Chàm. Mặc dù nghề này có sự suy giảm về số lượng người hoạt động, tuy nhiên với mức thu nhập bình quân đảm bảo cho những người làm, đã tạo điều kiện để giải quyết

công ăn việc làm, tăng thu nhập cho một bộ phận cư dân ở đây. Đồng thời, với những sản phẩm của nghề đã làm tăng sản lượng thủy hải sản của địa phương nói riêng, của tỉnh Quảng Nam nói chung, góp phần vào sự phát triển kinh tế của cả tỉnh♦

<http://hoianheritage.net>